

Số: 1837/QĐ-HCQG

Hà nội, ngày 29 tháng 12 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp
cho học viên lớp Đại học hành chính hệ không chính quy KS2-TC4
khoa (2001-2006) mở tại Trung tâm Đào tạo Bồi dưỡng
Nghề vụ và ngoại ngữ TP. Hồ Chí Minh

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA

Căn cứ Quyết định số 234/2003/QĐ-TTg ngày 13/11/2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Hành chính Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 287/QĐ-TTg ngày 06/5/1996 của Thủ tướng Chính phủ, giao nhiệm vụ đào tạo Đại học hành chính cho Học viện Hành chính Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3676/GD-ĐT ngày 9/12/1994 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tổ chức đào tạo, kiểm tra, thi và công nhận tốt nghiệp cho hệ đào tạo đại học không chính quy;

Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng ngày 22/11/2006 về việc xét và công nhận tốt nghiệp cho học viên lớp Đại học hành chính hệ không chính quy KS2-TC4, khóa (2001-2006) mở tại Trung tâm ĐTBĐ Nghề vụ và ngoại ngữ TP. Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng Khoa Đào tạo, Bồi dưỡng công chức và Tại chức, Học viện Hành chính Quốc gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp cho 102 học viên lớp Đại học hành chính hệ không chính quy KS2-TC4, khóa (2001-2006) mở tại Trung tâm Đào tạo Bồi dưỡng Nghề vụ và ngoại ngữ TP. Hồ Chí Minh (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng, Trưởng Khoa Đào tạo Bồi dưỡng công chức và Tại chức và các học viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Số: 20 /SY - HCQG

Nơi nhận:

- Theo Điều 2;
- Vụ ĐH&Sau ĐH (Bộ GD&ĐT);
- GD, các PGD Học viện;
- Trung tâm ĐTBĐNV TP.HCM;
- Lưu VT, TH, Khoa ĐTBĐNV.

TP. HCM, ngày 03/4/07

TRƯỞNG PHÒNG

HÀNH CHÍNH TỔ CHỨC

VĂN PHÒNG

Võ Tấn Sanh

GIÁM ĐỐC

TS. Nguyễn Ngọc Hiến

THỦ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Stt	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBT toàn khoá	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
30	Võ Thị Duy Hoàng	1/5/1981	Nữ	Phú Yên	6.96	Khá	
31	Nguyễn Giáo Hoá	2/2/1958	Nam	TP. HCM	7.17	Khá	
32	Đỗ Thị Tuyết Hồng	18/5/1977	Nữ	TP. HCM	7.06	Khá	
33	Nguyễn Thị Xuân Hồng	21/5/1960	Nữ	TP. HCM	7.08	Khá	
34	Vũ Quang Huy	17/2/1978	Nam	TP. HCM	6.53	Trung bình	
35	Đặng Văn Hùng	2/3/1954	Nam	Bến Tre	6.38	Trung bình	
36	Nguyễn Chí Hùng	24/9/1971	Nam	TP. HCM	6.46	Trung bình	
37	Huỳnh Thị Quế Hương	9/2/1964	Nữ	TP. HCM	7.26	Khá	
38	Mai Thị Thu Hương	27/7/1960	Nữ	Thanh Hoá	7.45	Khá	
39	Phạm Thị Thu Hương	23/12/1976	Nữ	TP. HCM	7.13	Khá	
40	Nguyễn Thị Anh Kha	20/4/1974	Nữ	Hà Nội	6.96	Khá	
41	Trần Thị Kim Kiều	11/7/1979	Nữ	TP. HCM	7.12	Khá	
42	Mai Văn Kiệt	7/10/1963	Nam	TP. HCM	6.71	Trung bình	
43	Nguyễn thị La	26/12/1953	Nữ	TP. HCM	6.53	Trung bình	
44	Nguyễn Thị Ngọc Lan	5/10/1979	Nữ	TP. HCM	6.87	Trung bình	
45	Trần Thị Kim Lan	17/4/1962	Nữ	TP. HCM	7.00	Khá	
46	Nguyễn Thị Ngọc Liên	30/1/1978	Nữ	TP. HCM	6.86	Trung bình	
47	Hoàng Thị Tuyết Loan	14/3/1980	Nữ	Hà Nội	7.14	Khá	
48	Lê Thị Hồng Loan	6/8/1969	Nữ	TP. HCM	6.62	Trung bình	
49	Nguyễn Thị Mỹ Loan	22/3/1964	Nữ	TP. HCM	7.13	Khá	
50	Nguyễn Tiến Long	26/5/1960	Nam	Khánh Hoà	6.89	Trung bình	
51	Lê Thanh Long	10/10/1976	Nam	TP. HCM	7.32	Khá	
52	Trần Thị Kim Long	25/7/1957	Nữ	Quảng Bình	7.17	Khá	
53	Hồ Minh Lợi	28/1/1962	Nam	Hà Nội	6.92	Trung bình	
54	Ngô Thành Luông	15/2/1963	Nam	Long An	7.23	Khá	
55	Lê Thị Mai	6/10/1977	Nữ	TP. HCM	7.21	Khá	
56	Nguyễn Xuân Mạnh	20/3/1953	Nam	Hà Nội	6.13	Trung bình	
57	Đinh Quang Năng	5/10/1955	Nam	TP. HCM	6.71	Trung bình	
58	Nguyễn Hữu Nguyên	17/5/1977	Nam	TP. HCM	6.45	Trung bình	
59	Phạm Thụy Thảo Nguyên	3/11/1971	Nữ	Lâm Đồng	7.30	Khá	
60	Lê Trọng Nhân	20/10/1961	Nam	Thanh Hoá	6.62	Trung bình	
61	Nguyễn Văn Nhơn	26/5/1965	Nam	TP. HCM	6.63	Trung bình	
62	Tương Thị Kim Oanh	25/3/1973	Nữ	TP. HCM	7.31	Khá	
63	Nguyễn Văn Pha	6/2/1957	Nam	Long An	6.00	Trung bình	
64	Tăng Thanh Phong	20/5/1974	Nam	TP. HCM	7.45	Khá	
65	Dương Minh Phúc	20/5/1961	Nam	TP. HCM	7.09	Khá	
66	Trần Thành Phúc	13/3/1959	Nam	TP. HCM	6.73	Trung bình	

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG HC- TH

TRƯỞNG KHOA ĐTBĐCC&TC

GIÁM ĐỐC

ThS. Mạc Minh Sản

ThS. Nguyễn Đức Tú

PGS.TS. Phạm Kiên Cường

TS. Nguyễn Ngọc Hiến